

Chấn hưng, cải cách, hiện đại hoá nền giáo dục

Hoàng Tuy

Tháng 8 năm 1999 tôi có gửi lên Thủ tướng Chính phủ và Bộ Giáo dục - Đào tạo bản kiến nghị Mấy giải pháp cấp bách về giáo dục (bài đã đăng ở báo Tia Sáng và báo Văn Nghệ đầu tháng 9-1999) [Diễn Đàn số 89, tháng 10-99, chú thích của toà soạn], kèm theo một kiến nghị khác về giáo dục trên đại học. Vài tuần sau tôi được Văn phòng Chính phủ thông báo Thủ tướng đã chỉ thị cho Bộ GD-ĐT nghiên cứu bản kiến nghị để báo cáo với Thủ tướng và trả lời tác giả trước 30.10.99. Đương nhiên không ai chủ quan nghĩ rằng mọi ý kiến của mình đều đúng 100%, cho nên tôi vẫn mong đợi có cơ hội đối thoại. Thế nhưng, tôi đã kiên nhẫn chờ hết tháng này đến tháng khác, từ tháng 10.1999 đến tháng 4.2000 vẫn không hề nhận được của Bộ dù chỉ mấy chữ vắn tắt : có nhận được kiến nghị và cảm ơn - theo phép lịch sự thông thường mà hàng ngày ta vẫn dạy con cháu. Trong khi đó, các quan chức giáo dục thay nhau phát biểu trên báo chí, gián tiếp hoặc trực tiếp phủ nhận mọi ý kiến đóng góp. Có người bênh vực tổ chức thi cử như hiện nay là “ tối ưu rồi ”, mua điểm bán bằng là do “ nhu cầu bằng cấp của xã hội ”, trẻ em học quá tải là do “ phụ huynh học sinh cạnh tranh ngấm ngấm ”, v.v... Tóm lại, theo các vị ấy, nền giáo dục Việt Nam cuối thế kỷ 20 này đã được quản lý tốt nhất rồi, nếu có gì không hay là tại xã hội và người dân.

Mặc dù vậy, ai đã từng góp phần xây dựng giáo dục suốt những năm kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, khi nó còn thật sự là bông hoa của chế độ, và ngày nay có cơ hội đối chiếu những đổi thay chóng mặt khắp nơi trên thế giới với thực trạng nhà trường của ta, đều không thể yên lòng và tự thấy có trách nhiệm phải tiếp tục phát biểu ¹.

Tôi có được đọc bản Dự thảo chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cần nói đây là một văn bản được soạn thảo công phu, xuất phát từ ý tưởng tốt đẹp muốn đem lại cho đất nước một nền giáo dục tiên tiến, phục vụ yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa khi bước vào thế kỷ 21. Song rất tiếc, đọc xong bản dự thảo, tôi chưa thấy được rõ nét bằng cách nào từ chỗ yếu kém hiện nay nền giáo dục của ta có thể vươn lên đáp ứng yêu cầu đó. Tôi có cảm tưởng đây là một bản kế hoạch dựa trên cơ sở nền giáo dục đang phát triển lành mạnh, đúng hướng, trong một thời kỳ lịch sử bình lặng của nhân loại và đất nước, cho nên cái gì cũng tính toán chi li, như thể chúng ta nắm chắc hết mọi yếu tố cần thiết. Giống như các bản kế hoạch thời bao cấp, nặng về những tính toán định lượng rất cụ thể nhưng thiếu căn cứ xác thực, mà nhẹ các tư tưởng định hướng then chốt. Nói một cách vắn tắt thì tư tưởng định hướng cơ bản toát ra từ bản chiến lược này, tuy khá mờ nhạt, là điều chỉnh, củng cố, phát triển, trong khi đó theo nhận thức của tôi thì cấp bách nhất hiện nay là : **chấn hưng toàn diện, cải cách mạnh mẽ, hiện đại hoá**. Bởi vì không chấn hưng toàn diện, không cải cách mạnh mẽ để đưa nền giáo dục trở lại quỹ đạo đúng đắn, không hiện đại hoá mà cứ để lạc hậu như thế này thì có phát triển cũng chỉ là phát triển bừa bãi, tiêu phí ngày càng lớn mà hiệu quả không là bao, thậm chí còn có thể âm. Ai cũng biết những thói quen học vẹt, lười suy nghĩ, thiếu chủ động, kém tưởng tượng, những kiến thức sai, lạc hậu, học ở nhà trường, những lỗ hổng kiến thức do chương trình học tập quá cũ kỹ, sự mệt mỏi, đầu óc mụ mị vì nhồi nhét quá tải, vì thi cử căng thẳng trong suốt thời gian ở trường – sẽ đeo đuổi dai dẳng người thanh niên khi ra đời, tạo cho họ một thế yếu rõ nét trong cạnh tranh với bạn bè ở các nước có nền giáo dục tiên tiến hơn.

Dựa trên nhận xét tổng quát đó, bây giờ xin góp thêm ý kiến về mấy vấn đề lớn : 1) Thực trạng giáo dục và nhiệm vụ cấp bách nhất hiện nay ; 2) Hướng chấn hưng giáo dục từ nay đến 2005 ; 3) Hướng cải cách và phát triển giáo dục từ 2005 đến 2010. Tôi sẽ xin tập trung thảo luận về phần 1)

vì đó là phần cơ sở, còn phần 2) thì hai bản kiến nghị của tôi đã có đề cập ít nhiều. Về phần 3) muốn góp ý kiến cụ thể và thiết thực cần có thời gian nghiên cứu nghiêm túc cho nên chỉ xin nói sơ lược.

1. Thực trạng giáo dục và nhiệm vụ cấp bách nhất hiện nay

Theo nhận thức của tôi, thực trạng giáo dục là một trong những vấn đề lớn nhất, nghiêm trọng nhất của xã hội Việt Nam hiện nay. Không có vấn đề gì đáng lo lắng hơn cho tương lai đất nước, càng đáng lo lắng vì các cơ quan hữu trách, trước hết là các cơ quan trực tiếp quản lý giáo dục, chưa ý thức hết tính nghiêm trọng của vấn đề. Điếc không sợ súng, như trong dân gian ta vẫn nói.

Từ khi ra đời Nghị quyết T.Ư II về giáo dục đến nay đã ba năm, không những chúng ta chưa thực hiện được bao nhiêu yêu cầu Nghị quyết, mà tình hình một số mặt cơ bản có vẻ dậm chân tại chỗ, nếu không muốn nói tụt tệ hơn. Những sai lầm lớn đã bị phê phán cách đây ba năm như : dạy thêm học thêm tràn lan, thi cử nặng nề, nội dung và phương pháp giảng dạy nhồi nhét, lạc hậu, chất lượng đào tạo xuống cấp không kiểm soát nổi, những hiện tượng tiêu cực như mua bằng, bán điểm, và nguy hiểm hơn, bằng thật mà không thật (bằng thật nhưng học giả), chẳng những chưa khắc phục được bao nhiêu mà lâu ngày đang biến thành những tình thế khó đảo ngược, những chứng bệnh thâm căn cố đế dường như khó có phương thuốc chữa trị hữu hiệu, chỉ còn cách từng bước chuẩn bị dư luận chấp nhận chính thức để quản lý có trật tự và giữ cho không hoành hành quá mức cho phép (như người ta đã bắt đầu giải thích dạy thêm học thêm “ có đóng góp tích cực nâng cao chất lượng ”, chỉ cấm thầy cô giáo dạy thêm cho chính học sinh của mình, còn luyện thi đại học thì được biện minh vì “ ở các nước phát triển đều có ” ! - điều hoàn toàn sai lầm).

Tôi không phủ nhận một số thành tích nêu trong dự thảo, nhưng điều quan trọng hơn là phải thấy ý nghĩa rất tương đối của các thành tích đó. Chúng ta thường dẫn chứng : chưa bao giờ con em ta đến trường đông như bây giờ, chưa bao giờ không khí học tập trong xã hội sôi nổi như bây giờ. Thật là một cách suy luận kỳ quặc : sao không nói luôn là chưa bao giờ nhà trường ta được trang bị máy vi tính như bây giờ, chưa bao giờ có máy photocopy tiện lợi như bây giờ (kể cả để làm “ phao ”), v.v... Cho dù những thành tích là có thật và đáng khích lệ, xin hãy : 1) so sánh kết quả với chi phí đã bỏ ra, bởi vì điều cốt yếu là hiệu quả chứ không phải con số tuyệt đối ; 2) nhìn sang các nước trong khu vực, xem cũng trong thời gian đó họ đã làm được gì, vì điều cốt yếu không phải là ta đã tiến bao xa mà khoảng cách giữa ta với họ rút ngắn được đến đâu. Ngay chỉ so ta với ta thì sao không thấy không khí học tập thời kháng chiến chống Pháp, thời chiến tranh chống Mỹ, trong muôn vàn khó khăn gây nên bởi bom đạn, học cạnh miệng hầm, học trong rừng sâu, học dưới ánh đèn dầu leo lét, mà dân ta có bao giờ ngừng học tập. Không khí học tập bây giờ làm sao hơn được những thời ấy ? Mà cái học thời ấy mới thật là học để mở mang trí tuệ, để rèn luyện nhân cách, để làm người hữu ích cho xã hội, chứ không phải với những động cơ phức tạp như bây giờ.

Các nước Mỹ, Pháp, Nhật, Đức..., nền giáo dục của họ có tồi đâu, thế mà họ tự đánh giá, phê phán khá gay gắt. Vì sao ? vì họ đều nhận thức rõ, chúng ta đang sống ở một thời kỳ thế giới biến đổi cực nhanh, cái mà ngày nay còn chấp nhận được, thậm chí còn được xem là tốt, ngày mai có thể không còn chút giá trị gì. Phương châm giáo dục ngày nay không còn là cung cấp bữ bối, trang bị kiến thức chỉ để có kiến thức, mà là rèn luyện khả năng tư duy, khả năng thích ứng mau lẹ, rèn luyện đầu óc và nhân cách, để có những con người ném vào hoàn cảnh nào cũng xoay sở và vươn lên được tới đa, tự khẳng định mình đồng thời thúc đẩy cộng đồng tiến lên. Cái tinh thần gân giống như trước đây ta gọi là tinh thần tấn công cách mạng, đó là đức tính thường thấy rõ nét ở thanh niên đào tạo từ nhà trường các nước. Mới đây tôi có dịp đến thăm đại học Singapore, nghe họ tự phê phán : tuy giáo dục Singapore được xếp vào loại khá tốt trên thế giới, nhưng họ vẫn tự nhận thấy nó đang bộc lộ nhiều nhược điểm, cho nên phải được cải cách triệt để nếu Singapore muốn giữ được và củng cố vị trí của mình trong sự cạnh tranh quốc tế ngày càng quyết liệt. Họ chê tất cả các anh chàng Narcisse điển trai, suốt ngày chỉ đắm đuối nhìn ngắm dung nhan mình

trong hồ nước, để rồi sớm muộn cũng sẽ, như Narcisse, khô héo và chết mòn bên cạnh hồ nước ấy.

Còn ta, chưa rõ tài giỏi đến đâu nhưng thường tự khen quá dễ dàng, không chỉ trong giáo dục mà nói chung trong nhiều ngành đều như vậy. Tôi chỉ xin nêu vài điều dễ thấy. Trong lúc xu hướng mới của nhà trường phổ thông ở các nước phát triển là học sinh học tất cả tại lớp, về nhà không phải học bài, làm bài thêm gì hết về các môn ở trường, thì trên đất nước ta, trong nam ngoài bắc phụ huynh học sinh đều than thở con em mình phải học và làm bài ở nhà quá nhiều, đến nỗi tiểu học mà các cháu phải thức khuya, dậy sớm, hoặc phải nhờ bố mẹ làm giúp mới hết bài. Người ta thi cử nhẹ nhàng, nhưng ở ta mỗi mùa thi là một mùa cả xã hội ăn ngủ không yên, còn quá thi đình thi hội thời xa xưa, vừa tốn kém vô lối, vừa phơi bày mọi chuyện tiêu cực đáng xấu hổ. Không ở nước tư bản nào nhà trường biến thành cái chợ mua bán chữ tồ tộ như ở nhiều nơi trong nước ta. Cho đến nỗi tiểu học cũng học thêm. Theo dõi một vài phóng sự về chuyện dạy thêm, học thêm, về luyện thi đại học mà lúc này đây đã vào mùa ở Hà Nội và TP Hồ Chí Minh, cũng đủ thấy nhức nhối vì tất cả sự lạc hậu và yếu kém thảm hại của giáo dục. Từ năm này qua năm khác, không hề có chuyển biến tích cực. Chưa nói nội dung và phương pháp giảng dạy, từ tiểu học đến đại học và trên nữa, cũ kỹ hàng mấy chục năm mà vẫn bình chân như vại, không hề có chút lo lắng (điển hình là môn toán - môn sở trường của chúng ta - và cách đào tạo sư phạm). Cũng chưa kể thực tế đáng buồn là nền giáo dục theo định hướng xã hội chủ nghĩa mà trở trêu thay, đang khoét sâu thêm bất công xã hội : từ tổ chức, chương trình học, cách dạy, thi cử, tuyển sinh đều tạo cơ hội thuận lợi nhất cho con em các tầng lớp có thu nhập cao ở các thành phố lớn.

Trường phổ thông đã vậy, trường chuyên nghiệp và dạy nghề còn kém nữa. Đại học nhiều nơi chỉ là “ học đại ”, sách vở, thư viện nghèo nàn, thiết bị cũ kỹ, rất ít kết hợp giảng dạy với nghiên cứu khoa học. Quy củ nhất của ta như Đại học Quốc gia cũng chỉ được xếp thứ 62 trên 65 trường trong khu vực, theo sự khảo sát và đánh giá trên tuần san Asiaweek (đương nhiên cơ sở cách sắp xếp này chưa phải đáng tin cậy lắm, nhưng giá có so sánh thật khoa học chắc ta cũng khó vượt lên cao).

Tình hình như thế thì làm sao có thể nói “ chuyển biến đúng hướng ”, “ xu thế đi lên ” như trong bản dự thảo nhận định ? Thật sự giáo dục của ta đang ở trạng thái SOS, đang đi chệch quỹ đạo, mặc dù nói ra điều đó nhiều quan chức giáo dục không đồng tình.

Điều nghiêm trọng nhất là **phần lớn những khó khăn, yếu kém đó đều do ta tự tạo ra, không phải là tất yếu khách quan, không phải do đất nước còn nghèo**. Khi buộc lòng phải nhắc tới những chuyện không hay trong giáo dục mà ai cũng biết, tôi không hề muốn trách cứ giáo viên hay phụ huynh vì thật ra không ai muốn như vậy. Nguyên nhân sự sa sút, một phần cơ bản quan trọng nhất là do cơ chế các chính sách chung hiện nay, mà rõ rệt nhất, trực tiếp nhất là chế độ tiền lương và các chế độ tài chính quá lạc hậu và bất hợp lý kéo dài, nhưng cũng phải nói, một phần khác, không kém quan trọng, là do năng lực bất cập của cơ quan quản lý trực tiếp.

2. Hướng chấn hưng giáo dục cho đến 2005

Như vậy nhiệm vụ cấp bách trong 5 năm tới là **chấn hưng giáo dục, chấn hưng toàn diện**. Kiên quyết thực hiện bằng được Nghị quyết II, đưa nhà trường các cấp (từ mẫu giáo vỡ lòng đến chuyên nghiệp, dạy nghề, cao đẳng, đại học, và trên đại học) vào quỹ đạo đúng đắn. Kiên quyết xử lý, thanh toán các hiện tượng tiêu cực : dạy thêm, học thêm, luyện thi đại học, đồng thời cải cách chế độ thi cử, cải tiến việc giảng dạy, cải tiến khâu biên soạn và xuất bản, phân phối sách giáo khoa, tất cả nhằm tạo một cục diện mới trong giáo dục, làm cho giáo dục Việt Nam nhích dần đến các tiêu chuẩn quốc tế.

Phát triển mạnh giáo dục chuyên nghiệp, đi đôi với việc dạy lao động cơ bản ở trường phổ thông (dạy những động tác cơ bản xử lý gỗ, vải, hoặc kim loại, chứ không phải một nghề cụ thể, dù là đơn giản).

Về cao đẳng và đại học, giải quyết đúng đắn mâu thuẫn giữa chất lượng và quy mô : trong khi phát triển mạnh các đại học ngắn hạn và cao đẳng thì cần tập trung sức giải quyết chất lượng cho một số đại học trọng điểm, đặc biệt hai đại học quốc gia, nhằm nhanh chóng tiến lên trình độ hiện đại trong khu vực.

Trao quyền tự quản rộng rãi cho các đại học trọng điểm. Về đào tạo trên đại học, chấn chỉnh chất lượng là chủ yếu, thay vì chạy theo số lượng như hiện nay. Đi đôi với bản kiến nghị về giáo dục phổ thông, tôi cũng đã có một kiến nghị riêng về giáo dục trên đại học. Xin nhắc lại ở đây một ý chính trong kiến nghị, ấy là cần thay đổi căn bản cách quản lý giáo dục trên đại học, một mặt kiểm soát chặt chẽ việc giao nhiệm vụ đào tạo trên đại học (không giao tràn lan, mà chỉ giao cho những cơ sở thật sự đủ điều kiện), nhưng sau khi đã giao nhiệm vụ thì chỉ kiểm tra chất lượng đào tạo cuối cùng (qua trình độ các luận án), chứ không can thiệp tỉ mỉ vào quy trình đào tạo như lâu nay đã làm.

Điều kiện tối quan trọng để thực hiện được chấn hưng giáo dục trong 5 năm tới là **chuyển biến tư duy giáo dục trong toàn xã hội**, ủng hộ những thay đổi theo hướng tích cực như trên. Nhà nước cần **cải cách căn bản chế độ tiền lương** để tiền lương đủ bảo đảm cho giáo viên mức sống trung bình khá trong xã hội, thì mới tạo được tiền đề cần thiết cho mọi chuyển biến tích cực về giáo dục.

3. Cải cách, hiện đại hóa giáo dục trong giai đoạn 2005-2010

Ngay trong giai đoạn chấn hưng giáo dục (2000-2005), cần tổ chức nghiên cứu chương trình cải cách và hiện đại hoá giáo dục để thực hiện trong giai đoạn tiếp theo (2005-2010). Mục tiêu cải cách và hiện đại hoá là sao cho, từ tổ chức đến chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục, điều kiện và phương tiện học tập ở mọi cấp học, nhà trường của ta dần dần bắt kịp và hoà nhập được với thế giới. Chẳng hạn : cơ sở trường lớp, thiết bị học tập, phương tiện vi tính và sử dụng Internet, chương trình và sách giáo khoa hiện đại, trình độ thầy giáo, tổ chức giảng dạy để bảo đảm học sinh phổ thông được học và làm bài tất cả tại lớp, v.v..., về từng mặt ấy, đều ít ra đạt được chuẩn mực như các nước trong khu vực. Đồng thời phát triển giáo dục thường xuyên, để sau khi ra trường, mọi người có cơ hội thường xuyên cập nhật kiến thức, nâng cao và mở rộng hiểu biết theo yêu cầu của xã hội hiện đại.

Luôn luôn, ở mỗi giai đoạn, đều phải coi trọng cả mấy khâu : nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, phát triển nhân tài, chứ không chỉ tập trung vào nhân lực như trong dự thảo đề nghị. Trong thời đại văn minh trí tuệ ngày nay, dù cho **nhân lực** quan trọng đến đâu thì **nhân tài và dân trí** vẫn thiết yếu cho sự phát triển của đất nước. Đừng nghĩ trình độ dân trí chỉ đơn giản ở tỷ lệ số người biết chữ, số người học hết một cấp học nào đó (nhất là chữ quốc ngữ dễ học), mà còn biểu hiện ở thái độ người dân đối với luật pháp, đối với lao động nghề nghiệp, đối với việc gìn giữ bảo vệ môi trường, cũng còn là đầu óc biết làm ăn, tính toán, v.v... trong xã hội hiện đại. Còn nhân tài thì như ông cha ta đã từng nói, đó là nguyên khí quốc gia.

Cuối cùng nên nhắc lại bài học kinh nghiệm từ những cải cách vội vã trong giai đoạn 1992-1996 là cần nhiều thời gian để chuẩn bị kỹ càng các kế hoạch cải cách giáo dục. Vì vậy phải xúc tiến nghiên cứu nghiêm túc việc cải cách ngay từ bây giờ thì mới bắt đầu vào năm 2005.

Hoàng Tuy

^[1] Nguyên văn đầu đề của bài báo này là *Góp ý kiến về chiến lược giáo dục: chấn hưng, cải cách, hiện đại hoá là nhiệm vụ cấp bách nhất*. Chúng tôi dùng lại tựa đề của tuần báo Văn Nghệ (tháng 5.2000).